

Số: 319 /CT-TTHT
V/v thuế nhà thầu nước ngoài

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Unico Logistics Việt Nam
(Địa chỉ: P. 1201 Tòa nhà Hàn Việt, 203 Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội,
MST: 0106651587)

Trả lời công văn số ULVN181201 ngày 24/12/2018 của Công ty TNHH Unico Logistics Việt Nam hỏi về thuế nhà thầu nước ngoài đối với dịch vụ vận tải quốc tế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng

+ Tại Điều 9 quy định về thuế suất 0%

"Điều 9. Thuế suất 0%

1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

...c) Vận tải quốc tế quy định tại khoản này bao gồm vận tải hành khách, hành lý, hàng hóa theo chặng quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài đến Việt Nam, hoặc cả điểm đi và đến ở nước ngoài, không phân biệt có phương tiện trực tiếp vận tải hay không có phương tiện. Trường hợp, hợp đồng vận tải quốc tế bao gồm cả chặng vận tải nội địa thì vận tải quốc tế bao gồm cả chặng nội địa.

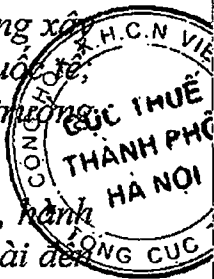
2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

...c) Đối với vận tải quốc tế:

- Có hợp đồng vận chuyển hành khách, hành lý, hàng hóa giữa người vận chuyển và người thuê vận chuyển theo chặng quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài đến Việt Nam hoặc cả điểm đi và điểm đến ở nước ngoài theo các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với vận chuyển hành khách, hợp đồng vận chuyển là vé. Cơ sở kinh doanh vận tải quốc tế thực hiện theo các quy định của pháp luật về vận tải.

- Có chứng từ thanh toán qua ngân hàng hoặc các hình thức thanh toán khác được coi là thanh toán qua ngân hàng. Đối với trường hợp vận chuyển hành khách là cá nhân, có chứng từ thanh toán trực tiếp..."

- Căn cứ Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam



+ Tại Điều 1 hướng dẫn đối tượng áp dụng

“Điều 1. Đối tượng áp dụng

Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu...”

+ Tại Điều 11 hướng dẫn đối tượng và điều kiện áp dụng

“Điều 11. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II.”

÷ Tại Điều 12 hướng dẫn về việc tính thuế thuế giá trị gia tăng

“Điều 12. Thuế giá trị gia tăng

Căn cứ tính thuế là doanh thu tính thuế giá trị gia tăng và tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu.

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế} \\ \text{GTGT} \\ \text{phải nộp} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Doanh thu tính thuế} \\ \text{giá tăng} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Tỷ lệ \% để tính thuế GTGT} \\ \text{trên doanh thu} \end{array}$$

1. Doanh thu tính thuế GTGT

a) Doanh thu tính thuế GTGT:

Doanh thu tính thuế GTGT là toàn bộ doanh thu do cung cấp dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT mà Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nhận được, chưa trừ các khoản thuế phải nộp, kể cả các khoản chi phí do Bên Việt Nam trả thay Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có)...”

+ Tại Điều 13 quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp

“Điều 13. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Căn cứ tính thuế là doanh thu tính thuế TNDN và tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế.

$$\frac{\text{Số thuế TNDN phải nộp}}{\text{Doanh thu tính thuế TNDN}} = \frac{\text{Doanh thu tính thuế TNDN}}{\text{Doanh thu tính thuế TNDN}} \times \frac{\text{Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế}}{\text{Doanh thu tính thuế}}$$

...2. Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế

a) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh:

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế
...5	Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác, vận chuyển (bao gồm vận chuyển đường biển, vận chuyển hàng không)	2

... ”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Unico Logistics Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) có hoạt động thu hộ cước vận tải biển cho hàng hóa xuất đi từ cảng Việt Nam ra nước ngoài thì khi thanh toán lại tiền cước thu hộ cho đại lý nước ngoài, Công ty khấu trừ và nộp thuế nhà thầu thay cho đại lý nước ngoài, cụ thể:

- Thuế TNDN: áp dụng tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế 2%.
- Thuế GTGT: áp dụng thuế suất 0% nếu đáp ứng được điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty TNHH Unico Logistics Việt Nam liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 1 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Unico Logistics Việt Nam được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). {6;3}



Mai Sơn